

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG DANH HIỆU NHÀ GIÁO NHÂN DÂN,

NHÀ GIÁO ƯU TÚ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

LẦN THỨ 17 - NĂM 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU NHÀ GIÁO NHÂN DÂN, NHÀ GIÁO ƯU TÚ

(Kèm theo Thông báo số /TB-HĐSGDDĐT ngày /02/2026 của Hội đồng xét tặng danh hiệu NGND-NGUT của Sở Giáo dục và Đào tạo lần thứ 17- năm 2026)

I. NHÀ GIÁO NHÂN DÂN

TT	Họ và tên Năm sinh Chức vụ Nơi công tác	Trình độ đào tạo	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp giảng dạy	Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học,...	Chiến sĩ thi đua	Huân chương hoặc bằng khen	Số phiếu đạt và tỷ lệ%			
										Quản chúng	Hội đồng cấp cơ sở	Hội đồng cấp tỉnh	Hội đồng cấp Nhà nước
1	Tiến sĩ: Trần Quốc Nhuận Năm sinh: 1957. Chức vụ: Giáo viên Nơi công tác: Trường Phổ thông Duy Tân, Sở GDĐT Đắk Lắk	Tiến sĩ	Nam	Kinh	1981	45/30	- 04 Sáng kiến cấp tỉnh, 03 sáng kiến cấp ngành; 05 bài tham luận, 35 bài báo Khoa học; 01 Tài liệu tham khảo	02 CSTĐ tỉnh; 04 CSTĐCS; 01 lần đạt giáo viên giỏi cấp tỉnh.	03 Bằng fkhện UBND tỉnh; 01 Bằng khen Công đoàn NGD VN; 01 Bằng khen Tổng ĐLĐVN.	246/246; Tỉ lệ: 100%	17/17; Tỉ lệ: 100%		

- **Tiêu chuẩn 1:** Có 45 năm công tác trong ngành giáo dục, trong đó có 30 năm trực tiếp giảng dạy (từ tháng 10/1981-11/1995 và từ 06/01/2011 đến 2025, hiện nay vẫn tiếp tục giảng dạy làm giáo viên cơ hữu của trường Duy Tân), có 15 năm làm công tác quản lý (từ năm 1995 đến 05/01/2011).
- **Tiêu chuẩn 2:** Tâm huyết, tận tụy với nghề; có uy tín về chuyên môn, quản lý; được người học, đồng nghiệp và nhân dân kính trọng. Tham gia bồi dưỡng nhiều học sinh giỏi đạt cấp quốc gia và Olympic bộ môn địa lý khu vực phía nam. Tham gia bồi dưỡng đánh giá nhiều giáo viên giỏi môn địa lý cho các trường phổ thông của tỉnh.
- **Tiêu chuẩn 3:** Có 04 sáng kiến cấp tỉnh (năm 2013; 2014; 2016; 2017); 03 sáng kiến cấp ngành; 05 tham luận tham gia báo cáo trong tổng kết năm học và trong Hội nghị điển hình tiên tiến giai đoạn 2013-2017). Công bố và tham gia báo cáo 35 bài báo Khoa học trong các Hội nghị Khoa học Quốc gia, Quốc tế và các Tạp chí Khoa học chuyên ngành Kinh tế Du lịch. Hoàn thành Luận án Tiến sĩ. Viết 01 Tài liệu tham khảo về Du lịch giảng dạy Đại học (đồng tác giả)
- **Tiêu chuẩn 4:** 02 lần chiến sĩ thi đua tỉnh (năm 2014-2015; 2016-2017), 04 lần chiến sĩ thi đua cơ sở, 05 BK: 03 BK Chủ tịch UBND tỉnh Khen, 01 Bằng khen Công đoàn Giáo dục Việt Nam, 01 Bằng khen Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam.

Danh sách này gồm có 01 người./.

II. NHÀ GIÁO ƯU TÚ

TT	Họ và tên Năm sinh Chức vụ Nơi công tác	Trình độ đào tạo	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp giảng dạy	Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học,...	Chiến sĩ thi đua	Huân chương hoặc bằng khen	Số phiếu đạt và tỷ lệ%			
										Quản chúng	Hội đồng cấp cơ sở	Hội đồng cấp tỉnh	Hội đồng cấp Nhà nước
1	Thạc sĩ: Nguyễn Văn Hợp. Năm sinh: 1979. Chức vụ: Tổ trưởng. Nơi công tác: Trường Trung học phổ thông Phan Chu Trinh, Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk	Thạc sĩ	Nam	Kinh	2003	22/22	- 02 sáng kiến cấp tỉnh. - 07 tài liệu giáo dục địa phương (tham gia) - 01 bài báo khoa học (đồng tác giả)	- 01 năm CSTĐ cấp tỉnh. - 11 năm CSTĐCS	02 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh	43/53, Tỷ lệ 81,1%	12/12 Tỷ lệ 100%		

- **Tiêu chuẩn 1:** Thời gian trực tiếp giảng dạy: 22 năm 03 tháng
- **Tiêu chuẩn 2:** Tâm huyết, tận tụy với nghề; có uy tín về chuyên môn; được người học, đồng nghiệp và nhân dân kính trọng.
- **Tiêu chuẩn 3:** Có 02 sáng kiến cấp tỉnh (năm 2017,2021); tham gia biên soạn 07 tài liệu giáo dục địa phương; 01 bài báo khoa học (đồng tác giả)
- **Tiêu chuẩn 4:** 01 lần chiến sĩ thi đua tỉnh (năm 2021), 11 lần chiến sĩ thi đua cơ sở, 02 lần được tặng bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh (năm 2020, 2023).

TT	Họ và tên Năm sinh Chức vụ Nơi công tác	Trình độ đào tạo	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp giảng dạy	Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học,...	Chiến sĩ thi đua	Huân chương hoặc bằng khen	Số phiếu đạt và tỷ lệ%			
										Quản chúng	Hội đồng cấp cơ sở	Hội đồng cấp tỉnh	Hội đồng cấp Nhà nước
2	Thạc sĩ: Nguyễn Quốc Dân Năm sinh 1979. Giáo viên Toán học Trường Trung học phổ thông Nguyễn Văn Linh, Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk	Thạc sĩ	Nam	Kinh	2002	23/23	- 01 sáng kiến tỉnh; - 09 Sáng kiến ngành; - 02 bài báo; - 01 báo cáo Hội thảo.	- 01 CSTĐ cấp tỉnh. - 16 CSTĐCS, - 02 lần công nhận GVDG cấp tỉnh (2013,2017)	- 01 HCLĐ, - 01 BK TTgCP (2016) - 06 BK Chủ tịch UBND tỉnh,	75/78, tỉ lệ 96,1%	15/15, tỉ lệ 100%		

- **Tiêu chuẩn 1:** Có 23 năm 03 tháng công tác trong ngành giáo dục và trực tiếp giảng dạy.

- **Tiêu chuẩn 2:** Trong quá trình giảng dạy, Nhà giáo luôn tâm huyết, tận tụy với nghề, giảng dạy nhiệt tình và luôn đạt chất lượng hiệu quả cao; giúp đỡ 03 giáo viên đạt tiết dạy giỏi cấp trường; Nhà giáo đã có nhiều giải pháp nâng cao chất lượng môn Toán nên trong các kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông môn Toán của trường luôn đạt vị thứ cao trong tỉnh; đã chủ động tham mưu lãnh đạo nhà trường thành lập quỹ học bổng “Vòng tay ấm” giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn; nhận đỡ đầu hơn 20 học sinh; thường xuyên làm công tác từ thiện giúp đỡ học sinh khó khăn và các gia đình hộ khó khăn trong phường Hòa Hiệp; 28 lần tham gia hiến máu nhân đạo

- **Tiêu chuẩn 3:** Có thời gian công tác trên 08 năm tại xã bãi ngang ven biển đặc biệt khó khăn (từ năm 2007-2015 tại xã Hòa Hiệp Nam, huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên cũ); 01 sáng kiến kinh nghiệm cấp tỉnh; 09 sáng kiến kinh nghiệm cấp ngành; tham gia biên soạn 01 báo cáo chuyên đề tại hội thảo chuyên môn do Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Phú Yên tổ chức (năm 2018); có 02 bài Báo được đăng trên tạp chí; 01 lần làm báo cáo viên lớp tập huấn thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 về kiểm tra đánh giá.

- **Tiêu chuẩn 4:** Có 16 lần đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở; 01 lần đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua tỉnh; 02 lần đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh (2013,2017); 01 giải Nhì cuộc thi dạy học tích hợp liên môn toàn quốc (2017); 02 lần được Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam tặng Bằng lao động sáng tạo; 01 huân chương lao động hạng 3 (2025); 01 bằng khen Thủ tướng Chính phủ (2016); 06 bằng khen UBND tỉnh.

TT	Họ và tên Năm sinh Chức vụ Nơi công tác	Trình độ đào tạo	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp giảng dạy	Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học,...	Chiến sĩ thi đua	Huân chương hoặc bằng khen	Số phiếu đạt và tỷ lệ%			
										Quản chúng	Hội đồng cấp cơ sở	Hội đồng cấp tỉnh	Hội đồng cấp Nhà nước
3	Thạc sĩ: Đặng Đình Bấy. Năm sinh: 1977. Chức vụ: Hiệu trưởng Trường trung học phổ thông Nguyễn Du, Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk	Thạc sĩ	Nam	Kinh	2000	25/11	01 sáng kiến cấp tỉnh (2012); - 07 sáng kiến cấp cấp ngành; - 01 bài báo khoa học; - Thành viên Hội đồng quốc gia thẩm định sách giáo viên Hóa học lớp 12.	- 01 CSTĐ tỉnh, - 13 Chiến sĩ thi đua cơ sở.	- 01 Bằng khen Thủ tướng; - 05 Bằng khen tỉnh; - 01 Bằng khen TW Hội chữ thập đỏ Việt Nam;	54/56; Tỉ lệ 96,4%	33/33; Tỉ lệ: 100%		

- **Tiêu chuẩn 1:** thời gian công tác 25 năm; thời gian trực tiếp giảng dạy 11 năm 6 tháng.

- **Tiêu chuẩn 2:** Luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trên các vị trí khác nhau; là giáo viên và cán bộ quản lý cốt cán của tỉnh; tham gia Hội đồng quốc gia thẩm định sách giáo viên Hóa học 12; bồi dưỡng học sinh giỏi đạt giải cấp tỉnh nhà giáo tiêu biểu năm 2022; chỉ đạo hiệu quả hoạt động đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, sinh hoạt chuyên môn, chuyển đổi số, hỗ trợ đồng nghiệp nâng cao năng lực theo chuẩn nghề nghiệp; Tích cực tham gia hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện, hiến máu tình nguyện; hỗ trợ học sinh khó khăn và tham gia các hoạt động thiện nguyện cứu trợ nhân dân bị ảnh hưởng thiên tai.

- **Tiêu chuẩn 3:** 01 sáng kiến cấp tỉnh; 07 sáng kiến cấp ngành; 01 bài báo khoa học; thành viên Hội đồng quốc gia thẩm định sách giáo viên Hóa học 12 Chương trình 2006.

- **Tiêu chuẩn 4:** 01 Chiến sĩ thi đua tỉnh, 13 Chiến sĩ thi đua cơ sở; 01 Bằng khen Thủ tướng Chính phủ; 05 Bằng khen Tỉnh; 01 Bằng khen Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam; 06 lần được tặng Giấy khen Giám đốc Sở; nhà giáo tiêu biểu năm 2022 và 01 Giấy khen đảng viên “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 05 năm liền.

- **Tiêu chuẩn 5:** Không thuộc đối tượng tại Điểm đ, Khoản 5, Mục II, Mẫu số 01, của Phụ lục III Nghị định số 35/2024/NĐ-CP ngày 02/4/2024 của Chính phủ.

TT	Họ và tên Năm sinh Chức vụ Nơi công tác	Trình độ đào tạo	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp giảng dạy	Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học,...	Chiến sĩ thi đua	Huân chương hoặc bằng khen	Số phiếu đạt và tỷ lệ%			
										Quản chúng	Hội đồng cấp cơ sở	Hội đồng cấp tỉnh	Hội đồng cấp Nhà nước
4	Ông: Nguyễn Tân Thanh Năm sinh: 1977 Chức vụ: Giáo viên Nơi công tác: Trường Trung học phổ thông Nguyễn Du, Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk	Đại học	Nam	Kinh	1999	26/26	- 08 sáng kiến cấp ngành; - 01 Báo cáo chuyên đề cấp ngành.	11 năm CSTĐCS	- 01 Bằng khen của Thủ tướng; - 03 Bằng khen UBND tỉnh; - 01 Bằng khen của LĐLĐ tỉnh.	55/56 Tỉ lệ: 98,21%	33/33; Tỉ lệ: 100%		

- **Tiêu chuẩn 1:** Thời gian công tác trên 26 năm 02 tháng; thời gian trực tiếp giảng dạy trên 26 năm 02 tháng.

- **Tiêu chuẩn 2:** Tâm huyết, tận tụy với nghề; thương yêu, đối xử công bằng với người học; có uy tín chuyên môn, ảnh hưởng rộng rãi trong ngành, là tấm gương sáng, nhà giáo mẫu mực, xuất sắc, tiêu biểu trong giảng dạy; có năng lực tham mưu, tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong hoạt động chuyên môn và phát triển nghề nghiệp; tích cực tham gia các hoạt động xã hội, đóng góp vì lợi ích cộng đồng, vì sự nghiệp giáo dục và đào tạo; được học sinh, đồng nghiệp và nhân dân kính trọng. Là nhà giáo tiêu biểu, là thành viên ra đề và chấm thi học sinh giỏi các cấp, được công nhận là cộng tác viên thanh tra của sở giáo dục, là giáo viên cốt cán tập huấn chuyên môn chương trình phổ thông 2018 (module 4), thành viên hội đồng cấp tỉnh chọn sách giáo khoa mới, hướng dẫn tập sự cho nhiều giáo viên mới, là giáo viên tiếng Anh đầu tiên của tỉnh Phú Yên cũ đạt chuẩn C1, được cử học tập và bồi dưỡng chuyên môn ở nước ngoài, có nhiều học sinh giỏi tỉnh, được tặng nhiều giấy khen, bằng khen vì hoạt động xã hội, chứng nhận hiến máu nhân đạo và kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”.

- **Tiêu chuẩn 3:** Có 08 sáng kiến cấp ngành và 01 báo cáo chuyên đề “Sử dụng công nghệ thông tin nâng cao chất lượng giảng dạy chương trình phổ thông 2018 môn Tiếng Anh” do Sở Giáo dục và Đào tạo Phú Yên tổ chức tại trường THPT Nguyễn Du, tháng 10 năm 2022.

- **Tiêu chuẩn 4:** 01 Danh hiệu Giáo viên giỏi cấp tỉnh, 11 năm Chiến sĩ thi đua cơ sở, 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 03 bằng khen Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, 01 Bằng khen của Liên đoàn lao động tỉnh, 04 giấy khen của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

TT	Họ và tên Năm sinh Chức vụ Nơi công tác	Trình độ đào tạo	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp giảng dạy	Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học,...	Chiến sĩ thi đua	Huân chương hoặc bằng khen	Số phiếu đạt và tỷ lệ%			
										Quản chúng	Hội đồng cấp cơ sở	Hội đồng cấp tỉnh	Hội đồng cấp Nhà nước
5	Thạc sĩ: Lê Thành Phương. Năm sinh: 1973. Chức vụ: Hiệu trưởng. Nơi công tác: Trường Trung học phổ thông Nguyễn Huệ, Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk	Thạc sĩ	Nam	Kinh	1998	27/12	- 01 sáng kiến cấp tỉnh; - 06 sáng kiến cấp ngành; - 02 bài tham luận điển hình tiên tiến giai đoạn 2015-2020	- 01 CSTĐ tỉnh; - 6 CSTĐCS	- 03 BK tỉnh; - 02 BK Bộ GDĐT. - 01 BK Tổng LĐLĐVN. 01 BK Tổng GD BHXNVN	89/97, tỉ lệ 91,8%	Hội đồng TĐ-KT trường 13/13 Tỉ lệ 100%		

- **Tiêu chuẩn 1:** Có 27 năm 5 tháng công tác trong ngành giáo dục, trong đó có 12 năm 2 tháng trực tiếp giảng dạy (từ tháng 8/1998-9/2010), có 15 năm 3 tháng làm công tác quản lý (01/10/2010 đến nay)

- **Tiêu chuẩn 2:** Tâm huyết, tận tụy với nghề; có uy tín về chuyên môn, quản lý; được người học, đồng nghiệp và nhân dân kính trọng.

- **Tiêu chuẩn 3:** Có 01 sáng kiến cấp tỉnh (năm 2017); tham gia báo cáo các tham luận trong tổng kết năm học và trong Hội nghị điển hình tiên tiến giai đoạn 2015-2020)

- **Tiêu chuẩn 4:** 01 lần chiến sĩ thi đua tỉnh (năm 2017), 06 lần chiến sĩ thi đua cơ sở, 07 Bằng khen: 03 Bằng Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khen, 02 Bằng khen Bộ Giáo dục và Đào tạo, 01 Bằng khen Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, 01 Bằng khen Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

- **Tiêu chuẩn 5:** Trong 03 năm liên kề, Năm học 2022-2023 và năm học 2023-2024 Trường Trung học phổ thông Nguyễn Trường Tộ đạt “Tập thể lao động xuất sắc”, Trường Trung học phổ thông Nguyễn Trường Tộ được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen. Năm học 2024-2025 tôi được chuyển đến Trường Trung học phổ thông Nguyễn Huệ, kết quả năm học 2024-2025 trường được công nhận danh hiệu “tập thể lao động tiên tiến”.

Tiêu chuẩn 5: Năm học 2022-2023 và năm học 2023-2024 Trường Trung học phổ thông Nguyễn Trường Tộ đạt “Tập thể lao động xuất sắc”. Năm học 2024-2025 tôi được chuyển đến Trường Trung học phổ thông Nguyễn Huệ, kết quả năm học 2024-2025 trường được công nhận danh hiệu “tập thể lao động tiên tiến”.

TT	Họ và tên Năm sinh Chức vụ Nơi công tác	Trình độ đào tạo	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp giảng dạy	Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học,...	Chiến sĩ thi đua	Huân chương hoặc bằng khen	Số phiếu đạt và tỷ lệ%			
										Quản chúng	Hội đồng cấp cơ sở	Hội đồng cấp tỉnh	Hội đồng cấp Nhà nước
6	Thạc sĩ: Lương Thị Mỹ Liên Sinh năm 1981 Chức vụ: Tổ phó chuyên môn Tổ Vật lý – Công nghệ. Đơn vị công tác: Trường Trung học phổ thông Nguyễn Huệ, Sở giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk	Thạc sĩ	Nữ	Kinh	2004	21/21	- 01 SKKN cấp tỉnh (2019); - 07 sáng kiến cấp ngành; -01 GVDG cấp tỉnh (2016) - 4 báo cáo chuyên đề cấp Sở.	- 7 CSTĐ cơ sở; - 01 CSTĐ cấp tỉnh (2018)	- 04 BK của UBND tỉnh; - 01 BK của Liên đoàn lao động tỉnh; - 01 BK của BCH công đoàn Giáo dục Việt Nam	88/97 (90,7%)	13/13 (100%)		

- **Tiêu chuẩn 1:** Có 21 năm 3 tháng trực tiếp giảng dạy.

- **Tiêu chuẩn 2:** Tâm huyết tận tụy với nghề, có uy tín về chuyên môn. Là giáo viên cốt cán của SGDĐT Phú Yên tham gia bồi dưỡng chương trình GDPT 2018 và các chương trình tập huấn về đổi mới sáng tạo trong dạy học, kiểm tra đánh giá. Được phân công làm báo cáo viên tập huấn hỗ trợ đồng nghiệp về các Modul chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018. Là thành viên Ban chọn sách giáo khoa, Ban ra đề thi thử TN THPT năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Phú Yên. 1 lần hướng dẫn HS tham gia thi Khoa học đạt giải Nhất cấp Quốc gia. Tham gia nhiều hoạt động xã hội trong và ngoài ngành.

- **Tiêu chuẩn 3:** Có 07 SKKN cấp Ngành; 01 SKKN được Hội đồng SK cấp tỉnh công nhận năm 2019; Biên soạn 4 báo cáo chuyên đề theo sự phân công của SGD&ĐT Phú Yên.

- **Tiêu chuẩn 4:** Có 07 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, trong đó có 01 lần đạt Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh vào Năm học 2018 -2019; Đạt giải Nhì trong cuộc thi Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh chu kì 2016 -2020; có 06 Bằng khen: 03 Bằng khen của UBND Tỉnh Phú Yên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học, 01 bằng khen của UBND tỉnh Phú Yên về thành tích xuất sắc trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi cấp quốc gia; 01 bằng khen của Ban Chấp hành liên đoàn lao động tỉnh Phú Yên và 01 bằng khen của Ban chấp hành Công đoàn Ngành Giáo dục.

TT	Họ và tên Năm sinh Chức vụ Nơi công tác	Trình độ đào tạo	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp giảng dạy	Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học,...	Chiến sĩ thi đua	Huân chương hoặc bằng khen	Số phiếu đạt và tỷ lệ%			
										Quản chúng	Hội đồng cấp cơ sở	Hội đồng cấp tỉnh	Hội đồng cấp Nhà nước
7	Thạc sĩ: Tăng Huỳnh Thanh Trang Sinh năm: 1978; Chức vụ: Tổ trưởng chuyên môn Tổ Ngữ văn; Đơn vị công tác: Trường Trung học phổ thông Nguyễn Huệ, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk	Thạc sĩ	Nữ	Kinh	2000	25/24	- 07 SKKN cấp ngành; - 02 bài báo khoa học; - 01 GVDG cấp tỉnh (2005)	10 CSTĐCS	- 02 BK UBND. - 02 BK Tỉnh đoàn.	84/97; Tỉ lệ: 86,6%	13/13; Tỉ lệ: 100%		

- **Tiêu chuẩn 1:** Thời gian giảng dạy trực tiếp 24 năm 9 tháng.

- **Tiêu chuẩn 2:** Tâm huyết tận tụy với nghề, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách người học; có uy tín về chuyên môn. Là giáo viên cốt cán của Sở Giáo dục và Đào tạo Phú Yên tham gia các chương trình tập huấn về đổi mới sáng tạo trong dạy học, kiểm tra đánh giá. Được phân công làm báo cáo viên tập huấn Hướng dẫn ôn luyện và ra đề thi Tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025. Là thành viên Ban chọn sách giáo khoa; Ban ra đề thi thử Tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Phú Yên. Tham gia nhiều hoạt động xã hội trong và ngoài ngành.

- **Tiêu chuẩn 3:** Có 07 sáng kiến cấp Ngành; Có 02 bài viết đăng Tập san Khoa học Giáo dục của Tỉnh; Biên soạn và báo cáo 1 chuyên đề theo sự phân công của SGD&ĐT Phú Yên trong tháng 8 năm 2024.

- **Tiêu chuẩn 4:** Có công lao và thành tích đóng góp cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo như sau: Có 10 lần đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở; Đạt Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh trong Hội giảng giáo viên Trung học phổ thông năm học 2004-2005; Có 04 BK: 02 BK của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Năm học 2012 – 2013, Năm học 2017 -2018 đến năm học 2018 - 2019; 02 Bằng khen của Tỉnh đoàn Phú Yên về thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi Tháng thanh niên 2012, thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên trường học Năm học 2013 – 2014.

TT	Họ và tên Năm sinh Chức vụ Nơi công tác	Trình độ đào tạo	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp giảng dạy	Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học,...	Chiến sĩ thi đua	Huân chương hoặc bằng khen	Số phiếu đạt và tỷ lệ%			
										Quản chúng	Hội đồng cấp cơ sở	Hội đồng cấp tỉnh	Hội đồng cấp Nhà nước
8	Ông: Nguyễn Duy Hiền Sinh năm: 1966; Chức vụ: Tổ trưởng chuyên môn Tổ Sinh học - Công nghệ; Đơn vị công tác: Trường Trung học phổ thông Nguyễn Huệ, Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk	Đại học	Nam	Kinh	1999	26/26	- 01 SKKN cấp Tỉnh - 01 SKKN cấp Ngành	- 01 năm GVG cấp tỉnh; - 01 năm CSTĐ cấp tỉnh; - 05 năm CSTĐCS	03 BK: - 02 BK Chủ tịch UBND tỉnh Khen. - 01 BK Bộ GDĐT.	93/97 tỷ lệ 95,9%	13/13 tỷ lệ 100%		

- **Tiêu chuẩn 1:** Thời gian trực tiếp giảng dạy: 26 năm 9 tháng.

- **Tiêu chuẩn 2:** Tâm huyết với nghề, có uy tín về chuyên môn, có nhiều đổi mới, sáng tạo trong dạy học, được người học, đồng nghiệp và nhân dân yêu mến.

- **Tiêu chuẩn 3:** Có sáng kiến kinh nghiệm cấp ngành và cấp tỉnh: Cấp Tỉnh: “Bài tập trắc nghiệm cho chương trình Sinh học 11”. Được công nhận năm 2011. Cấp Ngành: “Xây dựng công thức hỗ trợ giải bài tập chương Di truyền học quần thể – chương trình Sinh học 12 nâng cao”. Được công nhận năm 2015.

- **Tiêu chuẩn 4:** Có 02 lần đạt danh hiệu Giáo viên giỏi cơ sở gồm các năm 2003, 2004; 01 lần đạt danh hiệu Giáo viên giỏi cấp tỉnh năm 2005; 05 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở gồm các năm 2008, 2011, 2014, 2015, 2025; 01 lần đạt Chiến sĩ thi đua tỉnh năm 2012; 02 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh gồm các năm 2005, 2010; 01 Bằng khen của Bộ Giáo dục và đào tạo năm 2025; Đạt thành tích xuất sắc trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi thi học sinh giỏi quốc gia đạt giải năm học 2003 – 2004; Đạt xuất sắc trong hội giảng cấp tỉnh năm học 2004 - 2005.

TT	Họ và tên Năm sinh Chức vụ Nơi công tác	Trình độ đào tạo	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp giảng dạy	Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học,...	Chiến sĩ thi đua	Huân chương hoặc bằng khen	Số phiếu đạt và tỷ lệ%			
										Quản chúng	Hội đồng cấp cơ sở	Hội đồng cấp tỉnh	Hội đồng cấp Nhà nước
9	Thạc sĩ: Phạm Thị Tổ Xuân; Sinh năm: 1981; Chức vụ: Bí thư Chi bộ, Giáo viên Trường Trung học phổ thông Nguyễn Huệ, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk	Thạc sĩ	Nữ	Kinh	2004	21/21	- 05 SKKN cấp ngành (2015, 2016, 2018, 2019, 2020) - 01 SKKN cấp tỉnh (2016) - 01 GVDG cấp tỉnh (2013)	- 07 CSTĐ cơ sở (2007, 2014, 2015, 2016, 2018, 2019, 2020) - 01 CSTĐ cấp tỉnh (2016)	- 02 BK UBND tỉnh. - 07 Bộ GDĐT, Công đoàn Giáo dục VN, Tỉnh đoàn, Trung ương đoàn	89/97 (91,8%)	12/13 (92,3%)		

- **Tiêu chuẩn 1:** Thời gian giảng dạy trực tiếp 21 năm 9 tháng

- **Tiêu chuẩn 2:** Tâm huyết với nghề, có uy tín về chuyên môn ảnh hưởng rộng trong ngành, có nhiều đổi mới, sáng tạo trong dạy và học được Bộ GDĐT và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khen. Hỗ trợ đồng nghiệp trong công tác chuyên môn. Tham gia nhiều hoạt động các đoàn thể, các hoạt động xã hội khác.

- **Tiêu chuẩn 3:** Có 05 SKKN cấp ngành; 01 SKKN được Hội đồng SK cấp tỉnh công nhận năm 2016, được thực hiện mở rộng ở trường THPT Trần Suyền, THPT Trần Phú; có nhiều sáng kiến trong công tác Công đoàn, được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam trao tặng Bằng Lao động sáng tạo; Là giáo viên cốt cán, được Sở GD-ĐT tỉnh Phú Yên cử tham gia tập huấn và báo cáo chuyên đề tại Đà Nẵng từ ngày 13 đến ngày 17/1/2014.

- **Tiêu chuẩn 4:** Có công lao và thành tích đóng góp cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo như sau: Có 07 lần đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở, trong đó có 01 lần chiến sĩ thi đua cấp tỉnh vào Năm học 2015 – 2016; Năm học 2012 - 2013 đạt giải Nhất Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh môn Lịch sử; Có 09 BK: 02 BK của UBND tỉnh Phú Yên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Năm học 2014 - 2015 và 2015 - 2016; NH 2018 -2019 và 2019 - 2020; 02 BK của Bộ GD-ĐT về “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học” NH 2018 - 2019 và 2020 - 2021; 01 BK của Bộ GD-ĐT về thành tích xuất sắc nhân dịp kỷ niệm 70 năm thành lập trường; 01 BK của Công đoàn Giáo dục Việt Nam; 02 BK của Tỉnh đoàn Phú Yên; 01 BK của Trung ương Đoàn TNCS HCM.

TT	Họ và tên Năm sinh Chức vụ Nơi công tác	Trình độ đào tạo	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp giảng dạy	Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học,...	Chiến sĩ thi đua	Huân chương hoặc bằng khen	Số phiếu đạt và tỷ lệ%			
										Quản chúng	Hội đồng cấp cơ sở	Hội đồng cấp tỉnh	Hội đồng cấp Nhà nước
10	Thạc sĩ: Nguyễn Đăng Bông; Năm sinh: 1971; Chức vụ: Hiệu trưởng; Đơn vị công tác: Trường Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Du, Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk	Thạc sĩ	Nam	Kinh	1994	32/18	01 bài báo khoa học; - 02 Sách tham khảo: 02, (đồng tác giả); - 01 SK cấp tỉnh; - 14 SK cấp ngành; - 02 lần GVDG cấp tỉnh;	- 05 lần CSTĐ cấp tỉnh, - 22 lần CSTĐCS	- 01 HCLĐ; - 02 BK Thủ tướng, - 05 BK Bộ GDĐT, 03 BK UBND tỉnh, - 01 BK Tỉnh ủy, - 04 BK Trung ương Đoàn; - 05 BK Tỉnh Đoàn, - 01 BK Quỹ hỗ trợ sáng tạo Kỹ thuật VN - Đã nhận 2 Kỷ niệm chương	99/101 Tỉ lệ: 98,02%	12/12 Tỉ lệ: 100%		

- **Tiêu chuẩn 1:** Có 32 năm công tác trong ngành giáo dục, 13 năm trực tiếp giảng dạy, 19 năm làm cán bộ quản lý ở 03 trường Trung học phổ thông

- **Tiêu chuẩn 2:** Có phẩm chất đạo đức tốt, chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, là CBQL giáo dục tiêu biểu của Trường THPT chuyên Nguyễn Du; tỉn nhiệm quản chúng đạt: 98,02%

- **Tiêu chuẩn 3:** Có 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí Sinh lý học Việt Nam (năm 2010); biên soạn 02 sách tham khảo phát triển chương trình SGK môn Sinh học THPT do Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xuất bản năm 2009; Có 01 sáng kiến được Hội đồng sáng kiến tỉnh Đắk Lắk công nhận; có 14 sáng kiến được Sở GDĐT Đắk Lắk công nhận và xếp loại (trong đó 11 SK loại A và 03 SK loại B); 02 lần thi đạt danh hiệu GV dạy giỏi cấp tỉnh (1997 và 2001), 01 lần cán bộ Đoàn xuất sắc cấp tỉnh.

- **Tiêu chuẩn 4:** Đã có 05 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh (2005, 2012, 2016, 2019 và 2022), 22 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở; 01 lần được Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba (2021); 02 lần được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen; 19 lần được Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Tỉnh Ủy Đắk Lắk, Trung ương Đoàn, Tỉnh đoàn Đắk Lắk tặng Bằng khen. Đã được tặng 02 Kỷ niệm chương: “Vì thế hệ trẻ” của Trung ương Đoàn và “Vì sự nghiệp Giáo dục” của Bộ GDĐT.

- **Tiêu chuẩn 5:** Trường THPT Chuyên Nguyễn Du do cá nhân làm quản lý trong 03 năm gần đây: 02 năm đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” (năm học 2022-2023 và 2024-2025); Năm học 2022-2023 được Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Nhất; năm 2025 được Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen.

TT	Họ và tên Năm sinh Chức vụ Nơi công tác	Trình độ đào tạo	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp giảng dạy	Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học,...	Chiến sĩ thi đua	Huân chương hoặc bằng khen	Số phiếu đạt và tỷ lệ%			
										Quần chúng	Hội đồng cấp cơ sở	Hội đồng cấp tỉnh	Hội đồng cấp Nhà nước
11	Thạc sĩ: Trần Thị Lệ Thủy. Năm sinh: 1972; Chức vụ: Hiệu trưởng Nơi công tác: Trường Trung học phổ thông Lê Hồng Phong, Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk	Thạc sĩ	Nữ	Kinh	1994	31/31	- 01 sáng kiến cấp tỉnh - 01 tài liệu báo cáo cấp hội nghị Sở (tham gia)	- 01 năm chiến sĩ thi đua tỉnh - 13 năm chiến sĩ thi đua cơ sở	-01 BK Thủ tướng. - 06 BK của UBND tỉnh	77/80; Tỉ lệ 96,25%	16/16; Tỉ lệ 100%		

- **Tiêu chuẩn 1:** Thời gian trực tiếp giảng dạy: 31 năm 03 tháng

- **Tiêu chuẩn 2:** Tâm huyết, tận tụy với nghề; có uy tín về chuyên môn; được người học, đồng nghiệp và nhân dân kính trọng.

- **Tiêu chuẩn 3:** Có 01 sáng kiến cấp tỉnh; tham gia biên soạn báo cáo hội nghị Sở Giáo dục

- **Tiêu chuẩn 4:** 14 lần chiến sĩ thi đua cơ sở; 01 lần chiến sĩ thi đua tỉnh, 01 lần được bằng khen thủ tướng Chính phủ; 06 lần được tặng bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh.

- **Tiêu chuẩn 5:** Năm học 2020-2021: Công nhận Tập thể lao động xuất sắc và Cờ thi đua xuất sắc theo Quyết định số 1271/QĐ-UBND ngày 20/09/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh đối với các tập thể, cá nhân thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Phú Yên. Năm học 2021-2022: Công nhận Tập thể lao động xuất sắc theo Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 16/08/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Phú Yên. Năm học 2022-2023: Công nhận Tập thể lao động xuất sắc theo Quyết định số 1062/QĐ-UBND ngày 17/08/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Phú Yên đã có thành tích xuất sắc trong năm học 2022-2023. Năm học 2023-2024: Công nhận Tập thể lao động xuất sắc theo Quyết định số 1792/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân đã có thành tích xuất sắc thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo. Tặng Cờ thi đua xuất sắc theo Quyết định số 676/QĐ-TTg ngày 28/03/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác, dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước của tỉnh Phú Yên năm học 2023 – 2024. Năm học 2024-2025: Công nhận Tập thể lao động xuất sắc theo Quyết định số 01552/QĐ-UBND ngày 03/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tặng Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc cho tập thể thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

TT	Họ và tên Năm sinh Chức vụ Nơi công tác	Trình độ đào tạo	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp giảng dạy	Số sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học,...	Chiến sĩ thi đua	Huân chương hoặc bằng khen	Số phiếu đạt và tỷ lệ%			
										Quản chúng	Hội đồng cấp cơ sở	Hội đồng cấp tỉnh	Hội đồng cấp Nhà nước
12	Thạc sĩ: Nguyễn Thị Ngọc Ai; Năm sinh: 1971; Chức vụ: Phó Giám đốc, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Phú Yên (cũ), đã nghỉ hưu từ ngày 01/7/2025.	Thạc sĩ	Nữ	Kinh	1993	31/12	- 02 sáng kiến cấp tỉnh - 09 văn bản QPPL; - 05 Tài liệu Giáo dục địa phương tỉnh Phú Yên 2020, 2021, 2022, 2023, 2024	- 01 năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh - 13 năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	01 BK của Thủ tướng; 05 BK của BGDĐT; 01 BK của Trung ương hội LHPNVN; 01 BK Công đoàn NGDVN; 06 BK UBND tỉnh; 03 BK LĐLĐ tỉnh; 01 BK UBMT tổ quốc tỉnh;				

- **Tiêu chuẩn 1:** Có 31 năm và 10 tháng công tác trong ngành Giáo dục, trong đó có 12 năm và 7 tháng trực tiếp giảng dạy; đảm bảo tiêu chuẩn 1

- **Tiêu chuẩn 2:** Là một giáo viên, cán bộ quản lý có trách nhiệm, tận tụy với nghề; có uy tín về chuyên môn, ảnh hưởng rộng rãi trong ngành, là tấm gương sáng, nhà giáo mẫu mực, xuất sắc tiêu biểu; có năng lực tham mưu cho lãnh đạo các cấp; tích cực tham gia các hoạt động xã hội, có đóng góp vì lợi ích cộng đồng, vì sự nghiệp giáo dục và đào tạo; được người học, đồng nghiệp và nhân dân kính trọng.

- **Tiêu chuẩn 3:** Chủ trì 02 sáng kiến cấp tỉnh; tham gia soạn thảo 09 văn bản quy phạm pháp luật: 02 Quyết định do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và 07 Nghị Quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành; Chủ biên 05 Tài liệu Giáo dục địa phương theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- **Tiêu chuẩn 4:** 01 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh năm 2015 và 13 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; 02 lần đạt danh hiệu Giáo viên giỏi cấp cơ sở; 01 Bằng khen của Thủ tướng chính phủ tặng bằng khen; 05 Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo; 01 Bằng khen của Trung ương hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; 01 Bằng khen của Công đoàn giáo dục Việt Nam; 06 Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh; 03 Bằng khen của Liên đoàn lao động tỉnh; 01 Bằng khen của Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh.

- **Tiêu chuẩn 5:** Tập thể lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo: được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Cờ thi đua Xuất sắc năm 2020, năm 2024; Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen đơn vị có thành tích xuất sắc năm 2021, 2023 và được đánh giá Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2022.

* **Danh sách này gồm có 12 người.**

TM. TỔ THƯ KÝ
(Đã ký)
Trần Cao Lin

TM. HỘI ĐỒNG CHỦ TỊCH
(Đã ký)
Lê Thị Thanh Xuân